|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn :  Ngày dạy: | Kí duyệt của BGH:  Ngày tháng năm |

**BÀI 31: THỰC HÀNH VỀ MÁU VÀ HỆ TUẦN HOÀN**

*Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 52)*

**I. Mục tiêuSP Tin 6 Anh Nguyet + Pham Huy**

**1. Về kiến thức**

- Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị chảy máu, băng bó vết thương khi bị chảy nhiều máu.

- Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị tai biến, đột quỵ.

- Thực hiện được các bước đo huyết áp.

**2.Về năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân khi thực hiện các nhiệm vụ được GV yêu cầu trong giờ thực hành.

- Giao tiếp và hợp tác: Chia sẻ và thực hiện được đúng nhiệm vụ được phân công trong nhóm để tiến hành các thí nghiệm.

**2.2. Năng lực riêng**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực KHTN của học sinh như sau:

- Tìm hiểu tự nhiên: Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị chảy máu, băng bó vết thương khi bị chảy nhiều máu. Thực hiện được các bước đo huyết áp.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị tai biến, đột quỵ.

**3. Về phẩm chất**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố phẩm chất của học sinh như sau:

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học**

- Phấn, bảng, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, …

- Phiếu học tập

|  |
| --- |
| Phiếu học tập số 1  Tổ ……….. Lớp ……………..  1. Khái niệm đột quỵ là gì ?  2. Em hãy nêu các dấu hiệu của người bị đột quỵ ?  3. Em hãy trình bày các bước cấp cứu cho người bị đột quỵ ? |

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 2**  **Tổ ……….. Lớp ……………..**  1. Em hãy trình bày khái niệm huyết áp là gì ? và các giá trị hiển thị trên máy đo huyết áp khi thực hiện đo huyết áp? Tác dụng của việc đo huyết áp thường xuyên có lợi như thế nào với sức khỏe?  2. Em hãy nêu các bước tiến hành đo huyết áp bằng máy đo huyết áp điện tử? |

**2. Học liệu:**

- GV: SGK, tài liệu tham khảo

- HS: SGK, bảng nhóm, bút lông, bút dạ, phấn, dụng cụ thực hành.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Thực hành sơ cứu cầm máu**

**a)** Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị chảy máu, băng bó vết thương khi bị chảy nhiều máu.

**b) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| *B1. Giao nhiệm vụ học tập*  - GV giới thiệu cơ sở lí thuyết  - GV chia thành các nhóm và để thực hành và hoàn thành Phiếu báo cáo kết quả thực hành.  - GV hướng dẫn các bước tiến hành theo SGK và chiếu hình ảnh để HS hình dung.  *B2.Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS thực hiện theo nhóm, hoàn thành thí nghiệm và ghi kết quả vào phiếu báo cáo trong thời gian quy định.  *B3. Báo cáo kết quả*  GV cho đại diện 2 nhóm báo cáo và 2 nhóm còn lại nhận xét.  *B4 .Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  GV mời học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung. Các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau.  Giáo viên chốt lại kiến thức và đánh giá các nhóm bằng bảng kiểm.  GV hỏi:  ***Giải thích vì sao có sự khác nhau trong cách sơ cứu chảy máu mao mạch, tĩnh mạch và động mạch?***  Vì mỗi loại mạch lượng máu chảy ra là khác nhau, cầm có cách sơ cứu phù hợp tránh mất máu nhiều gây nguy hiểm tính mạng.  ***Tại sao vị trí đặt garo lại ở phía trên vết thương mà không phải phía dưới vết thương?***  Ngăn giảm tốc độ chảy máu, hạn chế lượng máu chảy ra vì máu lưu thông từ tim đến động mạch. | Phiếu báo cáo kết quả thực hành. |

**Hoạt động 2: Thực hành cấp cứu người bị đột quỵ**

**a) Mục tiêu:** Thực hiện được tình huống giả định cấp cứu người bị tai biến, đột quỵ.

**b) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| *B1. Giao nhiệm vụ học tập*  - GV chia thành các nhóm và để thực hành  - GV hướng dẫn các bước tiến hành theo SGK và chiếu đoạn video để HS hình dung.  - GV yêu HS hoàn thành ***PHT số 1.***  ND cần hoàn thành ở dưới  - Các nhóm hoàn thành Phiếu báo cáo kết quả thực hành.  *B2.Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS thực hiện theo nhóm, hoàn thành thí nghiệm và ghi kết quả vào phiếu báo cáo trong thời gian quy định.  *B3. Báo cáo kết quả*  GV cho đại diện 2 nhóm báo cáo và 2 nhóm còn lại nhận xét.  *B4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  GV mời học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung. Các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau.  Giáo viên chốt lại kiến thức và đánh giá các nhóm bằng bảng kiểm. | Phiếu báo cáo kết quả thực hành. |

|  |
| --- |
| Phiếu học tập số 1  **Tổ ……….. Lớp ……………..**  1. Đột quỵ hay còn gọi là tai biến mạch máu là tình trạng não bị tổn thương do quá trình cung cấp máu cho não bị gián đoạn hoặc giảm đáng kể.  2. Các dấu hiệu đột quỵ gồm:  - Hoa mắt, chóng mặt, người mất thăng bằng đột ngột.  - Thị lực giảm, nhìn mở  - Tê cứng mặt hoặc một nửa, nụ cưới méo mó  - Khó phát âm, nói không rõ chữ, dính chữ  - Đau đầu dữ dội, cơn đau đầu đến rất nhanh, có thể buồn nôn hoặc nôn  - Cử động khó hoặc không thể cử động chân tay, tê liệt một bên cơ thể, không thể nâng hai cánh tay qua đầu cùng một lúc.  3. Các bước tiến hành: Trước tiên gọi điện thoại cấp cứu số máy 115  - Bước 1: Đặt người bệnh nằm nghiêng, đưa tay người bệnh ở tư thế vuông góc  - Bước 2: kéo tay bên kia của nạn nhân lên má, lỏng bàn tay hướng ra ngoài  - Bước 3: kéo chân co lên, để lỏng bàn chân tiếp xúc với mặt đất. Giữ tư thế đó và kéo nạn nhân quay về phía của bạn.  - Bước 4: Hoàn thành tư thế hồi sức |

**Hoạt động 3: Đo huyết áp**

**a) Mục tiêu:** Thực hiện được các bước đo huyết áp.

**b) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| *B1. Giao nhiệm vụ học tập*  - GV chia thành các nhóm và để thực hành  - GV hướng dẫn các bước tiến hành theo SGK và chiếu đoạn video để HS hình dung.  - GV yêu HS hoàn thành ***PHT số 2.***  ND cần hoàn thành ở dưới  - Các nhóm hoàn thành Phiếu báo cáo kết quả thực hành.  *B2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS thực hiện theo nhóm, hoàn thành thí nghiệm và ghi kết quả vào phiếu báo cáo trong thời gian quy định.  *B3. Báo cáo kết quả*  GV cho đại diện 2 nhóm báo cáo và 2 nhóm còn lại nhận xét.  ***\**** *B4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  GV mời học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung. Các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau.  Giáo viên chốt lại kiến thức và đánh giá các nhóm bằng bảng kiểm. | Phiếu báo cáo kết quả thực hành. |

|  |
| --- |
| **Phiếu học tập số 2**  1.Huyết áp là áp lực của máu tác động lên thành mạch.  - Tim co dãn đều đặn, bơm máu vào động mạch của tim. mạch từng đợt nên giá trị của huyết áp thay đổi theo nhịp co.  - Có 2 giá trị (chỉ số) khi đo huyết áp:  + Giá trị huyết áp tối đa: lúc tim đang co  + Giá trị huyết áp tối thiểu: lúc tim dãn,  - Việc đo huyết áp thường xuyên giúp kiểm tra theo dõ sức khỏe, nhờ đó mà phát hiện được các vấn đề bất thường về sức khỏe để có các cách xử lí phù hợp.  2.  - Bước 1: Người được đo ngồi ở tư thế thoải mái, để tay lên bàn, quấn túi khí quanh cánh tay, phía trên khuỷu tay, cạnh nếp gấp khuỷu tay từ 1 – 2 cm cố định.  - Bước 2: Ấn nút khởi động đo, máy sẽ tự bơm khí, xả khí và cho kết quả cuối cùng  - Bước 3: Khi quá trình đo hoàn thành, đọc kết quả hiển thị trên màn hình |

**Hoạt động 4: Báo cáo kết quả thực hành**

**a) Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài báo cáo. Học sinh sáng tạo hơn và phát triển theo sở thích của mình.

**b) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| *B1. Giao nhiệm vụ học tập*  GV yêu cầu HS viết và trình bày báo cáo theo mẫu trong SGK trong thời gian quy định.  *B2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS thực hiện theo nhóm và hoàn thành Phiếu báo cáo kết quả thực hành trong thời gian quy định.  *B3. Báo cáo kết quả*  GV cho đại diện 1 nhóm bất kì báo cáo và các nhóm khác nhận xét.  ***\**** *B4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  GV mời học sinh nhóm khác nhận xét và bổ sung. Các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau.  Giáo viên chốt lại kiến thức và đánh giá các nhóm bằng rubric. | Phiếu báo cáo kết quả thực hành. |

**PHIẾU BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HÀNH**

|  |
| --- |
| Lớp: ……………Nhóm: ……………  Họ và tên thành viên: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **Đánh giá kết quả và câu hỏi**  **1. Sơ cứu cầm máu**  - Nhận xét kết quả băng bó của bản thân và các bạn trong nhóm.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Giải thích vì sao có sự khác nhau trong cách sơ cứu chảy máu mao mạch, tĩnh mạch và động mạch.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Tại sao vị trí đặt garo lại ở phía trên vết thương mà không phải phía dưới vết thương?  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **2. Cấp cứu người bị đột quỵ**  - Nhận xét việc thực hiện các thao tác của em trong mỗi bước thực hành cấp cứu người bị đột quỵ.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Trình bày cách nhận biết, xử lí khi gặp người có dấu hiệu đột quỵ.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Giải thích tại sao cần phải để người bệnh nằm nghiêng ở tư thế hồi sức.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Giải thích tại sao khi di chuyển người bệnh cần để người bệnh ở tư thế nằm và cần nhẹ nhàng, ít gây chấn động.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **3. Đo huyết áp**  - Giá trị huyết áp của em là bao nhiêu?  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  - Vì sao người cao tuổi nên đo huyết áp thường xuyên?  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

**IV. Phụ lục**

**1. Phương pháp đánh giá và công cụ đánh giá:** Quan sát, phiếu báo cáo kết quả thực hành, bảng kiểm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Có** | **Không** |
| Chuẩn bị dụng cụ, mẫu vật đạt yêu cầu của bài thực hành. |  |  |
| Trả lời được câu hỏi do GV đặt ra. |  |  |
| Thiết kế lại được các bước thực hành sau khi GV hướng dẫn. |  |  |
| Thực hiện các thao tác thí nghiệm thành thạo. |  |  |
| Báo cáo kết quả thực hành rõ ràng. |  |  |
| Có sự hợp tác giữa các thành viên trong nhóm . |  |  |

**2. Phương pháp đánh giá và công cụ đánh giá:** Quan sát, phiếu báo cáo kết quả thực hành, rubric.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá và điểm** | | | **Điểm** | |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| ***Hình thức bài báo cáo*** | Chữ nhỏ, còn nhiều lỗi chính tả **(0 điểm)** | Đẹp, rõ ràng, còn lỗi chính tả  **(1 điểm)** | Đẹp, rõ ràng, không lỗi chính tả  **(2 điểm)** |  | |
| ***Nội dung bài báo cáo*** | Đầy đủ các nội dung yêu cầu của 1 thí nghiệm  **(1 điểm)** | Đầy đủ các nội dung yêu cầu của 2 thí nghiệm, chưa đầy đủ ở thí nghiệm còn lại  **(2 điểm)** | Đầy đủ các nội dung yêu cầu của 3 thí nghiệm  **(3 điểm)** |  | |
| **Tổng điểm** | | | | |  | |